TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 347/2022/HS-ST
Ngày: 28/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phúc Tuấn và ông Trịnh Văn Trồi

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hoài An - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2022/TLST- HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bùi Đức V (tức Trắng), sinh năm 1989. Hộ khẩu thường trú: xóm (thôn) Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Bùi Văn T (Bùi Đức C) và bà Lưu Thị M. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 110/2013/HSST ngày 23/5/2013 của TAND quận Hà Đông, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù, về tội "Chứa mại dâm". Chấp hành xong hình phạt ngày 11/4/2014.

- Ngày 20/5/2020 bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội khởi tố bị can về tội "Bắt giữ người trái pháp luật" (vụ án đang được Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý xét xử theo thủ tục sơ thẩm).

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội trong vụ án do Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội giải quyết. Có mặt tại phiên tòa.

2. Vi Mạnh T (tức Đen), sinh năm 1990. Hộ khẩu thường trú: tổ 50 (nay là tổ 8), phường Y, Y, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Vi Trọng T và bà Phạm Thị T (đều đã chết). Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 05/12/2014, Công an Thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý gây thương tích". Chưa thi hành quyết định.

- Nhân thân:

+ Bản án số 95/2004/HSST ngày 21/10/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản" (đã chấp hành xong bản án). Phạm tội khi dưới 16 tuổi.

+ Quyết định số 195, ngày 01/11/2013, Công an Thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau.

+ Quyết định số 28, ngày 05/12/2014, Công an Thành phố Yên bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

+ Quyết định số 111, ngày 28/5/2014, Công an Thành phố Yên bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

+ Quyết định số 76, ngày 09/02/2018, Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

+ Quyết định số 530, ngày 19/6/2020 của Công an Thành phố Hà Nội khởi tố bị can về hành vi "*Cướp tài sản*", "*Bắt giữ người trái pháp luật*" (vụ án đang được Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý xét xử theo thủ tục sơ thẩm).

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội trong vụ án do Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội giải quyết. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Bùi Văn H, sinh năm 1985. HKTT: F2308-T101 U, phường L, quận H thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng**: Chị Bùi Thị Y, sinh năm 1982. Trú tại: P1610 CT2

N, phường H, quận H, thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Bùi Văn H và Bùi Thị Y cùng làm việc tại Công ty cổ phần Sông Đà-Thăng Long. Từ năm 2013 đến tháng 6/2019, anh H nhiều lần vay tiền của Bùi Thị Y với tổng số tiền 305.000.000 đồng, lãi suất 1.500 đồng/triệu/ngày, có giấy vay nợ đánh máy do anh H ký. Anh H đã trả lãi đến tháng 12/2019 thì không trả được nữa. Bùi Thị Y đòi H nhiều lần không được nên đã nảy sinh ý định thuê người đòi nợ. Tính đến tháng 01/2020, Y xác định anh H còn nợ Y 440.000.000 đồng (trong đó có 305.000.000 đồng tiền gốc, còn lại là lãi).

Ngày 07/01/2020, Y điện thoại cho Bùi Đức V (thường gọi là "Trắng"), là bạn xã hội để nhờ xem có ai đòi nợ được không. Khoảng 10 phút sau V gọi lại cho Y nói "Có người đòi cho chị, em cho họ số rồi hai bên tự liên lạc với nhau". Sau đó, có người nam giới tự xưng tên "Hùng" (sau này Y biết là Nguyễn Tuấn Anh) nói ở Mỹ Đình là anh của V, điện thoại cho Y hỏi về khoản nợ của H. Y đã cung cấp thông tin về số tiền nợ, địa chỉ nhà, công ty, phương tiện đi lại của H cho Tuấn Anh. Y đưa cho Tuấn Anh giấy vay nợ có chữ ký của H (nhưng không nhớ đưa thời gian nào).

Trưa ngày 12/01/2020, V điện thoại hẹn Y ra đầu chung cư gần Công ty của Y ở Văn Khê, Hà Đông. Y đến chỗ hẹn thì gặp V, Tuấn Anh đi cùng một nam giới, V gọi là "Đen" (sau này Y biết tên là Vi Mạnh T). V hỏi Y về H và xem ảnh H qua facebook ở điện thoại của Y, rồi bảo sẽ theo dõi H xem có đi ô tô không. Khoảng 09 giờ đến 10 giờ ngày 14/01/2020, Y được Tuấn Anh điện thoại nói "Bây giờ đợi nó đi ô tô thì biết đến bao giờ, kiểu này phải đưa nó đi không phải cần ô tô nữa". Y bảo "thế thì tùy". Tuấn Anh bảo Y gặp H thì nói số tiền nợ là Y vay của Tuấn Anh.

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 14/01/2020 Y đi ra sau tòa nhà Usilk, lúc này thấy H điều khiển xe máy Honda Dream (mượn của anh Trần Hữu Thắng - Trưởng ban quản lý tòa nhà Usilk) ra khỏi Công ty đi ăn trưa tại quán Lươn cay xứ nghệ (ở số 27, ngõ 32 đường Ngô Quyền, phường La Khê, quận Hà Đông). Y đã nhắn tin thông báo cho Tuấn Anh.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn trưa tại quán Lươn cay xứ nghệ, anh H đi về hướng Công ty được khoảng 20m thì bị T chặn xe máy, ném cát vào

mặt, rồi kéo H lên xe ôtô Camry biển kiểm soát 30A-223.98 do Tuấn Anh điều khiển. Lúc lên xe, anh H bị T tát vào mặt và đấm vào bụng mấy cái. Sau đó, cả nhóm đưa H đi vòng loanh quanh khu đô thị Phú Lương, Văn Phú, Đô Nghĩa (thuộc địa bàn Hà Đông). Trên đường đi, Tuấn Anh đưa giấy vay tiền của H với Bùi Thị Y số tiền gốc là 305.000.000 đồng, yêu cầu H gọi điện cho Y, rồi lại đưa anh H về khu đô thị Thanh Hà, phường Phú Lương, Hà Đông.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Y nhận được điện thoại của V bảo ra Metro - Hà Đông. Y đi taxi đến thì được V đón chở bằng xe máy Dream không nhớ biển số (V khai mượn của bạn xã hội) ra khu bãi đất khu vực phường Phú Lương - Hà Đông. Tại đây, Y thấy Tuấn Anh và T đang ở trên xe ô tô cùng H (Tuấn Anh ngồi ghế lái). Tuấn Anh bắt Y lên xe ghế sau ngồi cùng H rồi Tuấn Anh hỏi Y và H về khoản vay nợ. Tuấn Anh nói "Bây giờ chúng mày định trả hay không", Y bảo đây là khoản Y vay cho H, H thừa nhận vay của Y thì Tuấn Anh yêu cầu cả hai phải có trách nhiệm trả nợ.

Anh H khai còn bị Tuấn Anh, V và T đe dọa bắt viết giấy nợ của Tuấn Anh số tiền 840.000.000 đồng, phải trả trong vòng 20 ngày theo mẫu giấy vay nợ do Tuấn Anh đưa ra (có cả Y cùng ký giấy vay nợ) và Tuấn Anh cầm giấy này (Y không thừa nhận có việc này). Sau đó, Tuấn Anh ép H gọi điện cho người thân để trả tiền, đồng thời Tuấn Anh bảo H điện cho Nguyễn Trí Dũng (là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà- Thăng Long), nói "Em với chị Y có vay tiền để trả cho Công ty, bây giờ đang ngồi cùng với người ta, người ta yêu cầu trả tiền mới cho về". Trước đó Tuấn Anh được H cho biết tiền vay là để lo việc cho Công ty và anh Dũng biết việc này.

Khi nhận được điện thoại của H ngày 16/01/2020, anh Nguyễn Trí Dũng đã nhờ anh Đào Trung Dũng (là Kế toán trưởng của Công ty đến Ngân hàng Agribank - Chi nhánh Hà Nội II) chuyển số tiền 200.000.000 đồng vào tài khoản 3607205286540 mang tên Bùi Thị Oanh (sinh năm 1994, trú tại xã Tiền Phong, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An). Chị Oanh khai tài khoản của chị được người bạn tên "Bình" (quen qua mạng xã hội, chưa gặp bao giờ và không rõ nhân thân) nhờ nhận, rút tiền cho bạn của Bình. Và ngày 16/01/2020 có một phụ nữ không rõ liên hệ rồi hẹn gặp Oanh ở khu vực đường Khuất Duy Tiến, khi gặp thì chị Oanh vào Ngân hàng Agribank (Tòa nhà HH2 Bắc Hà, số 15 Tố Hữu, quận Thanh Xuân, Hà Nội) rút và đưa cho người này 200.000.000 đồng.

Ngày 18/01/2020, anh H bị các đối tượng đưa sang xe ôtô khác màu đen (không rõ biển kiểm soát) và di chuyển lòng vòng ở trên đường. Cùng ngày, anh Nguyễn Trí Dũng nhờ tiếp các người quen là chị Lê Thị Hồng Minh (ở Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa) và anh H Văn Thuyết (hay gọi là Hai-lái xe cho anh Trí Dũng) mỗi người chuyển 100.000.000 đồng vào tài khoản của anh H. Đồng thời, theo yêu cầu của Tuấn Anh, Y cũng chuyển vào tài khoản của anh H số tiền 40.000.000 đồng (để H tin Y vay tiền của Tuấn Anh đưa H vay nên Y cũng phải chịu trách nhiệm trả nợ). Sau khi nhận được số tiền 240.000.000 đồng do anh Nguyễn Trí Dũng và Y chuyển khoản, anh H được Tuấn Anh cùng V, T đưa đi bằng xe ôtô đến Cửa hàng vàng của chị Phùng Thị Thương Huyền (tại số 32 phố Lê Lợi, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông) chuyển khoản đổi lấy 100.000.000 đồng tiền mặt đưa cho V; đến Cửa hàng vàng Bảo Tín Nam Phong của chị Nguyễn Thị Thanh Thủy (tại số 148 đường Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông) chuyển khoản đổi lấy 40.000.000 đồng tiền mặt đưa cho V và đến Đại lý Viettel (tại số 514 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội) rút 100.000.000 đồng đưa cho Tuấn Anh. Số tiền V cầm đều được chuyển lại cho Tuấn Anh. Quá trình bắt giữ, Tuấn Anh và đồng bọn khống chế anh H sử dụng điện thoại và ăn ngủ trên xe ô tô, mọi hành vi đều bị giám sát. Địa bàn di chuyển xe qua các khu đô thị ở quận Hà Đông rồi đến thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thị trấn Phùng. huyện Đan Phượng, khu đô thị Tân Tây Đô, An Khánh, huyện Hoài Đức và đến thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 20/01/2020 anh H được chở về Mỹ Đình, đến khoảng 03 giờ cùng ngày thì được thả xuống khu tòa nhà Golden Place Mỹ Đình và anh H bắt taxi về nhà.

Ngày 20/7/2020, khi Bùi Thị Y đang đi ở gần số nhà 76 đường Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội, thì có người nam giới không quen biết đi xe máy áp sát lại gần và hỏi "Chị Y phải không", Y bảo "ừ" thì người này nói "Tiền anh Hùng đưa cho chị" đồng thời vứt túi nilông màu đen cho Y rồi bỏ đi luôn. Y hiểu ý đây là tiền Nguyễn Tuấn Anh đòi nợ anh H đưa cho. Qua kiểm tra túi nilông, xác định bên trong có 440.000.000 đồng, ngày 22/7/2020 Y đã đem giao nộp Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông để xử lý theo pháp luật. Ngoài ra, ngày 21/01/2020 Y còn giao nộp cho cơ quan điều tra 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 8.1 màu đen, số imei 1: 35696509534029, số imei 2: 356965090614029.

Sau khi thực hiện hành vi, Bùi Đức V bỏ trốn và đã bị Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông khởi tố bị can, truy nã ngày 19/01/2021. Ngày 15/9/2021 V bị bắt tại thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đăk Lăk theo lệnh truy nã của Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hà Nội trong vụ án khác về tội "Bắt giữ người trái pháp luật". Vi Mạnh T đầu thú ngày 27/12/2021 tại Công an quận Long Biên, Hà Nội về hành vi "Cướp tài sản" và "Bắt giữ người trái pháp luật" và bị bắt giữ trong vụ án do Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hà Nội giải quyết.

Chiếc xe ôtô Camry biển kiểm soát 30A-223.98 do Nguyễn Tuấn Anh sử dụng trong quá trình thực hiện tội phạm hiện thu giữ trong vụ án Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội thụ lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn Anh, Vi Mạnh T khai không liên quan trong vụ án bắt giữ và cưỡng đoạt tài sản, không quen biết và thực hiện các việc làm như Bùi Văn H và Bùi Thị Y khai. Bùi Thị Y, Bùi Đức V khai việc đòi nợ hộ là do Y nhờ V. V khai việc bắt giữ và yêu cầu anh H trả nợ do V và T thực hiện, Tuấn Anh không tham gia.

Bùi Thị Y và Bùi Đức V khai qua trình sử dụng điện thoại thay đổi nhiều lần nên không nhớ số, nhớ điện thoại đã dùng liên lạc với nhau trong quá trình xảy ra sự việc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông đã xét xử đối với hành vi của Nguyễn Tuấn Anh, Bùi Thị Y và xử lý về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng.

Với nội dung như trên, tại Cáo trạng số 95/CT-VKS-HĐ ngày 04/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Bùi Đức V, Vi Mạnh T về 02 tội: *"Bắt giữ người trái pháp luật"* và "*Cưỡng đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 157 và điểm a khoản 3 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bùi Đức V trình bày mọi việc do Y nhờ V thực hiện; T tham gia trong vụ việc không phải Vi Mạnh T mà là T "béo" (V không rõ nhân thân lai lịch), Tuấn Anh không tham gia.

Vi Mạnh T khẳng định không biết, không tham gia sự việc như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi xem xét các tình tiết liên quan đến trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 157 và điểm a khoản 3 Điều 170; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt:

+ Bùi Đức V (tức Trắng) từ 12 đến 15 tháng tù về tội "*Bắt giữ người trái pháp luật"*; 09 đến 10 năm tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản"*. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc Bùi Đức V (tức Trắng) phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 năm đến 11 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Vi Mạnh T (tức Đen) từ 12 đến 15 tháng tù về tội *"Bắt giữ người trái pháp luật"*; 08 đến 09 năm tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản"*. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc Vi Mạnh T (tức Đen) phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 09 năm đến 10 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Toàn bộ vật chứng có liên quan của vụ án đã giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông và trong vụ án Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đang giải quyết nên không đề cập xem xét.

Bùi Đức V xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên toà: Bị cáo V trình bày việc bắt giữ anh H là theo đề nghị của chính Y và anh H. Bị cáo T không thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Xét hành vi của các đối tượng tham gia sự việc nêu trên được chứng minh bằng sự phù hợp giữa lời khai, biên bản nhận dạng của chính Bùi Thị Y, người bị hại Bùi Văn H; lời khai người chứng kiến việc anh H bị bắt lên xe ôtô trưa

ngày 14/01/2020 tại La Khê; các lời khai của thân nhân, đồng nghiệp, quản lý cơ quan của anh H về việc anh H liên lạc, xin trả tiền để được thả về khi bị bắt giữ và nội dung đã thể hiện tại những bản án đã được xét xử đối với Nguyễn Tuấn Anh, Bùi Thị Y, có đủ căn cứ xác định:

Xuất phát từ việc anh Bùi Văn H vay của Bùi Thị Y số tiền 305.000.000 đồng, lãi suất 1.500 đồng/triệu/ngày nhưng không trả được nợ, thông qua Bùi Đức V (tức Trắng), Y đã nhờ được Nguyễn Tuấn Anh đòi nợ anh H. Từ ngày 13/01/2020 đến ngày 20/01/2020, trên cơ sở những thông tin, hình ảnh của anh H do Y cung cấp, Nguyễn Tuấn Anh lái xe ô tô Camry biển kiểm soát 30A-223.98 của mình đến khu vực số 27, ngõ 32 đường Ngô Quyền, phường La Khê, quận Hà Đông để Vi Mạnh T (tức Đen) xuống bắt giữ đưa anh H lên xe đưa tới khu đất phường Phú Lương-Hà Đông. V đi xe máy đón Y tại Metro-Hà Đông đưa tới nơi giữ H. Ở trên xe, sau khi xác nhận số tiền nợ, trong vòng gần 07 ngày Tuấn Anh, V và T có hành vi khống chế, giam giữ, yêu cầu anh H phải điện thoại cho người thân, lãnh đạo Công ty cổ phần Sông Đà-Thăng Long chuyển khoản, rút tiền đưa cho Tuấn Anh để trả cho Y với tổng số tiền chiếm đoạt là 440.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội *"Bắt giữ người trái pháp luật"* và tội "*Cưỡng đoạt tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 157 và điểm a khoản 3 Điều 170 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm, xâm hại quyền sở hữu tài sản, quyền tự do thân thể của người khác; tỏ rõ sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an chung; gây lo sợ, bất an cho quần chúng nhân dân. Trong vụ án các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể, chi tiết về mục đích phạm tội; hầu hết các bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện tội phạm nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

Xem xét vai trò, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy:

Bùi Đức V là người kết nối chính giữa các bị cáo trong vụ án, có hành vi, vai trò tích cực, chủ động hơn Vi Mạnh T trong sự việc xảy ra nên phải chịu trách nhiệm cao hơn T. Bị cáo Vi Mạnh T có tiền sự nay lại tiếp tục phạm tội.

Nhân thân các bị cáo đều đã bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật, dù đã được xóa án lại tiếp tục phạm tội, tuy không coi là tiền sự, tiền án để tính tái phạm nhưng cũng là tình tiết để xem xét thái độ tu dưỡng, chấp hành pháp luật khi áp dụng mức hình phạt. Trong vụ án này, các bị cáo bị xét xử về 02 tội, không thành khẩn khai báo; ngoài ra cả hai bị cáo lại đang bị tạm giam để xét xử thêm về vụ án khác do Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội giải quyết nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội và trong vụ án Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội đang thụ lý, giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Đức V (tức Trắng)** và **Vi Mạnh T (tức Đen)** phạm tội "*Cưỡng đoạt tài sản*" và "*Bắt giữ người trái pháp luật*".

1.1 Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 170; khoản 1 Điều 157; điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Bùi Đức V (tức Trắng): **08 (tám)** năm **06 (sáu)** tháng tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*"; **12 (mười hai)** tháng tù về tội "*Bắt giữ người trái pháp luật*".

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là **09 (chín)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2 Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 170; khoản 1 Điều 157; điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Vi Mạnh T (tức Đen) **08 (tám)** năm tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*"; **12 (mười hai)** tháng tù về tội "*Bắt giữ người trái pháp luật*".

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là **09 (chín)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hòa